| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>**TỈNH THỪA THIÊN H** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 328/2020/QĐST- HNGĐ | *Thành phố H, ngày 13 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H- TỈNH THỪA THIÊN H

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 301/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Lương Ngọc Kh, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số 81 đường Xuân D phường Trường A thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H;

2. Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 81 đường Xuân D, phường Trường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên địa chỉ liên lạc: Số 118 đường Dương Văn A, phường Xuân P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Lương Ngọc Kh và chị Nguyễn Thị Thanh Lkết hôn tự nguyện sau thời gian tìm hiểu khoảng 04 năm, được gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và anh Kh, chị Lđăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 21/6/2018. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm. Anh Khchị L xác nhận vợ chồng không còn tình cảm. Do mâu thuẫn giữa anh Khánh và chị Liên đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Kh, chị Lcùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Lương Ngọc Khchị Nguyễn Thị Thanh L xác nhận vợ chồng chung sống không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Lương Ngọc Kh, chị Nguyễn

Thị Thanh L xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Lương Ngọc Khchị Nguyễn Thị Thanh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 7 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Lương Ngọc Kh và chị Nguyễn Thị Thanh L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Lương Ngọc Kh, chị Nguyễn Thị Thanh Lxác nhận vợ chồng chung sống không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Lương Ngọc Kh, chị Nguyễn Thị Thanh L xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Lương Ngọc Khchị Nguyễn Thị Thanh Lmỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh Nguyễn Lương Ngọc Kh và chị Nguyễn Thị Thanh Lđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009963 ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-H;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H
- Chi cục THADS Thành phố H
- UBND phường Trường An, TP H
(ĐKKH số: 60, ngày 21/6/2018);
- Lưu hồ sơ việc dân sự,

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Lê Tuyết Linh**